



Pin No.	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Symbol	K	A	GND	VDD	R0	R1	R2	R3	R4	R5	R6	R7	G0	G1	G2	G3	G4	G5	G6	G7
Pin No.	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40
Symbol	B0	B1	B2	B3	B4	B5	B6	B7	GND	CLK	DISP	HSYNC	VSNC	DE	AVDD	GND	X1	Y1	X2	Y2

DWN.	LYJ	TITLE	LCM OUTLINE DIMENSION
CHK.	YDY	PART NO.	LT043A-01AT
APPD.		DWG. NO.	LT043AWX-01AT-A
REV.	A	UNIT	mm
DATE	'08.04.10	SCALE	NTS
		SHEET	1 OF 1